

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1584/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 16 tháng 8 năm 2017

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN: C
Ngày: 28/8

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sáp nhập bộ phận Cổng thông tin điện tử thuộc Sở Thông tin và Truyền thông vào Trung tâm Công báo - Tin học thuộc Văn phòng UBND tỉnh, thành Trung tâm Thông tin - Công báo trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh

CÔNG VĂN ĐẾN

ở: C Ngày: 28/8

nh chuyên: ĐD

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 11/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-VPCP ngày 31/3/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thực hiện quy định về Công báo tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Công văn số 8000/VPCP-HC, ngày 23/9/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Văn phòng UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với công tác tổ chức, quản lý Cổng thông tin điện tử tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Công văn số 3003-CV/TU ngày 07/8/2017 của Tỉnh ủy Hà Giang về việc trích Kết luận số 157-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức cán bộ;

Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-UBND ngày 16/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án sáp nhập bộ phận Cổng thông tin điện tử thuộc Sở Thông tin và Truyền thông vào Trung tâm Công báo - Tin học thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành Trung tâm Thông tin - Công báo trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sáp nhập bộ phận Cổng thông tin điện tử thuộc Sở Thông tin và Truyền thông vào Trung tâm Công báo - Tin học thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành Trung tâm Thông tin - Công báo trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Thông tin - Công báo trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

1. Vị trí, chức năng

1.1. Vị trí:

a) Trung tâm Thông tin - Công báo (sau đây gọi tắt là Trung tâm), là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông, sự chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Công báo Trung ương.

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước theo quy định.

1.2. Chức năng:

Giúp Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện: tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; đầu mối Cổng thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quản lý Công báo tỉnh; là cơ quan Thường trực Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Giang.

2. Nhiệm vụ

2.1. Về Cổng thông tin điện tử tỉnh:

a) Quản trị và điều hành hoạt động Cổng thông tin điện tử của tỉnh, đảm bảo cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoạt động thông suốt liên tục, an toàn thông tin, dữ liệu;

b) Tổ chức thu thập, biên tập và cập nhật thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; tổ chức liên kết, tích hợp thông tin, dịch vụ công trực tuyến với trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo đúng các quy định, hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Hướng dẫn về nghiệp vụ Trang thông tin điện tử cho Ban biên tập Trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

đ) Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh chuẩn bị nội dung cho các cuộc họp báo;

e) Thực hiện công tác quản lý, duy trì hoạt động, biên tập, cung cấp thông tin cho Trang thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2. Về quản lý, xuất bản Công báo:

a) Tiếp nhận, đăng ký, công bố, lưu trữ văn bản do các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh và người có thẩm quyền ban hành gửi đến theo quy định của pháp luật;

b) Rà soát, đối chiếu, kiểm tra lần cuối các văn bản trước khi đăng Công báo tỉnh; gửi trả và kiến nghị với cơ quan tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc diện đăng Công báo để chỉnh sửa các sai sót kỹ thuật của văn bản (nếu có) trước khi đăng Công báo tỉnh;

c) Giúp Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý về tổ chức và hoạt động của Công báo tỉnh; quản lý việc xuất bản và phát hành Công báo tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Đề xuất, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền quyết định những vấn đề liên quan đến hoạt động Công báo tỉnh.

2.3. Về Công nghệ thông tin:

a) Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tin học cho hoạt động của Trang Thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo về công nghệ thông tin của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và tham gia đào tạo cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong tỉnh; hợp tác với các đơn vị chuyên ngành công nghệ thông tin để đào tạo và phát triển ứng dụng công nghệ thông tin;

c) Nghiên cứu, đề xuất và chủ trì thực hiện các đề tài, dự án khoa học về lĩnh vực công nghệ thông tin phục vụ công tác tin học hoá quản lý hành chính nhà nước; đề xuất các nhiệm vụ phát triển công nghệ thông tin của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Xây dựng, quản lý, duy trì hoạt động đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật các trang Thông tin điện tử tỉnh, Công báo điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh, hệ thống tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và các ứng dụng dùng chung khác nhằm phục vụ các hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (bao gồm cả các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền;

đ) Quản lý mạng tin học nội bộ (LAN) của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; bảo đảm phương tiện, điều kiện kỹ thuật để thực hiện giao ban trực tuyến giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Trung ương, với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, UBND các xã, thị trấn theo quy định;

e) Tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

2.4. Xây dựng kế hoạch dài hạn, kế hoạch hoạt động hàng năm, tháng, quý của đơn vị theo quy định.

2.5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động của Trung tâm với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan theo quy định.

2.6. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; tài sản, tài chính của Trung tâm theo quy định của Nhà nước và của tỉnh.

2.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của cấp thẩm quyền.

3. Quyền hạn

3.1. Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, báo cáo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để phê duyệt và quyết định phương thức giao kế hoạch cho đơn vị thực hiện. Quyết định các biện pháp thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của đơn vị, kế hoạch của Văn phòng UBND tỉnh giao, đảm bảo chất lượng, tiến độ.

3.2. Tham gia đấu thầu cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị được cấp có thẩm quyền giao; liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động dịch vụ đáp ứng nhu cầu của xã hội theo quy định của pháp luật.

3.3. Xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của đơn vị trình cơ quan có thẩm quyền quyết định. Xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật; thuê hợp đồng lao động để thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo về ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong tỉnh; hợp tác với các đơn vị chuyên ngành công nghệ thông tin để đào tạo và phát triển ứng dụng công nghệ thông tin.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc của Trung tâm.

1. Lãnh đạo Trung tâm, gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

1.1. Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm theo thẩm quyền.

1.2. Phó Giám đốc giúp Giám đốc phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của Trung tâm do Giám đốc phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

1.3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật... đối với Giám đốc và Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức:

2.1. Trung tâm có 03 phòng chuyên môn nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Công báo;

b) Phòng Công thông tin điện tử;

c) Phòng Công nghệ thông tin.

2.2. Phòng có Trưởng phòng và không quá 02 Phó trưởng phòng.

3. Số lượng người làm việc

3.1. Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của đơn vị và nằm trong tổng chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm theo quy định của pháp luật.

3.2. Năm 2017, số lượng người làm việc của Trung tâm là 16 chỉ tiêu (do tiếp nhập chuyển giao nguyên trạng 11 chỉ tiêu của Trung tâm Công báo - Tin học thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và 05 chỉ tiêu của bộ phận chuyên trách Công thông tin điện tử thuộc Sở Thông tin và Truyền thông).

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh và thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Nội vụ;
- TTr. Tỉnh ủy;
- TTr. Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, CVNCTH, các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Nguyễn Văn Sơn